

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28/2025/HNGĐ-ST**
Ngày: 21-02-2025
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi
ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bé Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Việt và ông Phạm Ngọc Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Ngọc Dung, là Thư ký Tòa án, của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Võ Phan Hưng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 615/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Huỳnh Minh Hùng, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 10, ấp Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Anh Thư, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Mỹ Long 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 24/10/2024 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Huỳnh Minh Hùng thể hiện nội dung và yêu cầu khởi kiện như sau:

Ông và bà Thư thông qua mai mối và đi đến hôn nhân vào năm 2012. Vợ chồng có tổ chức lễ cưới và thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian đầu cả hai sống hạnh phúc tuy nhiên đến năm 2022 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bà Thư có mối quan hệ với người khác, không chăm lo gia đình, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Ông và bà Thư đã ly thân khoảng một năm nay. Do tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Ly hôn với bà Thư;

- Về con chung: Ông và bà Thư có 02 con chung tên Huỳnh Phú Cường, sinh ngày 23/5/2013 và Huỳnh Phú Quý, sinh ngày 07/3/2018. Hiện cháu Cường đang sống chung với ông và cháu Quý sống chung với bà Thư. Khi ly hôn, ông yêu cầu được nuôi cháu Cường và giao cháu Quý cho bà Thư nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bị đơn bà Huỳnh Thị Anh Thư vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa ngày 21/02/2025 nguyên đơn ông Hùng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; bị đơn bà Thư vắng mặt không lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng Dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Về hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Hùng với bà Thư.

+ Về con chung: Giao cháu Huỳnh Phú Cường, sinh ngày 23/5/2013 cho ông Hùng nuôi dưỡng; giao cháu Huỳnh Phú Quý, sinh ngày 07/3/2018 cho bà Thư nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng không xem xét do ông Hùng không yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

+ Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Hùng phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Hùng khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Thư. Bà Thư có nơi cư trú tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Hùng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; bà Thư được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự: Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Hùng, bà Thư.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hôn nhân: Ông Hùng và bà Thư tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Hòa Hưng vào ngày 15/6/2012. Sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên ông Hùng yêu cầu ly hôn với bà Thư. Nguyên nhân là do bà Thư không chăm lo gia đình, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Cả hai hiện đã ly thân hơn một năm.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên, trong cuộc hôn nhân giữa ông Hùng và bà Thư; ông, bà lại không thực hiện các nghĩa vụ này. Quá trình giải quyết vụ án, bà Thư không có văn bản trình bày ý kiến gửi Tòa án, không tham dự các buổi hòa giải, không tham dự phiên tòa, không đưa ra được giải pháp hàn gắn hôn nhân giữa ông, bà. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét yêu cầu của bà Thư. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Hùng với bà Thư.

[3.2] Về con chung: Ông Hùng và bà Thư có 02 con chung Huỳnh Phú Cường, sinh ngày 23/5/2013 và Huỳnh Phú Quý, sinh ngày 07/3/2018. Hiện cháu Cường đang sống với ông Hùng và cháu Quý đang sống với bà Thư. Khi ly hôn ông Hùng có nguyện vọng được nuôi cháu Cường và ổn định cho cháu Quý được sống với bà Thư. Nguyên vọng của cháu Cường cũng muốn được sống với ông Hùng; đồng thời bà Thư cũng không có ý kiến tranh chấp với ông Hùng về việc nuôi cháu Cường. Do đó, để ổn định cuộc sống của các cháu và hạn chế sự ảnh hưởng từ việc cha, mẹ ly hôn Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Cường cho ông Hùng nuôi dưỡng và giao cháu Quý cho bà Thư nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con do ông Hùng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.4] Về nợ chung trong thời kỳ hôn nhân: Ông Hùng trình bày không có tuy nhiên sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh có nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì ông Hùng và bà Thư phải liên đới trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án khác.

[3.5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hùng phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, 186, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, 238, Điều 271, 273, 278 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Huỳnh Minh Hùng với bà Huỳnh Thị Anh Thư.

2/ Về con chung: Giao con chung Huỳnh Phú Cường, sinh ngày 23/5/2013 cho ông Hùng trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Huỳnh Phú Quý, sinh ngày 07/3/2018 cho bà Thư trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Hùng và bà Thư phải tạo điều kiện cho nhau trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Việc nuôi con chung không cố định.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét do ông Hùng không yêu cầu.

3/ Về tài sản chung, nợ chung trong thời kỳ hôn nhân: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hùng phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001697 ngày 25 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên. Ông Hùng đã nộp đủ.

5/ Về quyền kháng cáo: Ông Hùng, bà Thư được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân TPLX;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLX;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Bé Thu